*Ngày soạn: 15/10/2023*

*Ngày dạy: 19/10/2023*

**Tiết 28: ÔN TẬP**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức:**

**-** Những kiến thức khái quát về các truyện cổ tích đã học.

**2. Năng lực:**

-Hiểu được niềm tin thiện thắng ác, chính nghĩa thắng gian tà của tác giả dân gian. Củng cố kiến thức về thể loại cổ tích. Cảm nhận được một số chi tiết nghệ thuật đặc sắc.

- Vận dụng kể lại truyện, cảm nhận về giá trị của truyện.

*-* Khiêm tốn, lắng nghe tích cực trong giao tiếp. Diễn đạt ý tưởng một cách tự tin; thể hiện được biểu cảm phù hợp với đối tượng và bối cảnh giao tiếp.

**3. Phẩm chất:**

*- Nhân ái:*Biết quan tâm đến những người thân, tôn trọng bạn bè, thầy cô; biết nhường nhịn, vị tha; biết xúc động trước con người và việc làm tốt, giữ được mối quan hệ hài hoà với người khác; biết cảm thông chia sẻ niềm vui, nỗi buồn, tình yêu thương đối với những người xung quanh cũng như đối với các nhân vật trong tác phẩm; tôn trọng sự khác biệt về hoàn cảnh và văn hoá, biết tha thứ và độ lượng với người khác.

**II.THIẾT BỊ VÀ HỌC LIỆU**

**1.Giáo viên:**- Xây dựng kế hoạch bài học.

-Phiếu học tập.

**III.TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

1. **Hoạt động mở đầu :**

**- GV cho HS quan sát các bức tranh sau đây và trả lời câu hỏi**



**Hình 1 Hình 2**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Phiếu học tập số 1** | | |
| 1. Nhân vật được tái hiện trong bức hình là ai? |  |  |
| 2. Các nhân vật trong bức hình nhắc cho em về những truyện cổ tích nào? |  |  |
| 3. Em biết gì về các truyện cổ tích kể về nhân vật này. |  |  |
| 4. Em có thể ghi nhớ các sự việc tiêu biểu của các truyện cổ tích bằng cách nào? |  |  |

**2. Củng cố kiến thức**

***1. Nội dung văn bản truyền thuyết trong chủ điểm***

|  |  |
| --- | --- |
| **Các bước hoạt động của GV -HS** | **Dự kiến kết quả** |
| **HOẠT ĐỘNG NHÓM**  **B1. Chuyển giao nhiệm vụ** GV chia lớp thành 4 nhóm thực hiện nhiệm vụ qua phiếu học tâp số 2.(Hồ sơ bài học) : Gv yêu cầu học sinh tóm tắt lại câu chuyện bằng việc thêm vào các sự kiện đã bị lược bớt đi trong bảng tóm tắt:  Nhóm 1: Tóm tắt truyện : Sọ Dừa.  Nhóm 2:Tóm tắt truyện Em bé thông minh.  Nhóm 3 : Tóm tắt truyện Non-bu và Heng-bu.  Nhóm 4:Ghi lại chủ đề của ba truyện đã học.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ**  HS thực hành vào phiếu học tập.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  Tổ chức cho HS báo cáo kết quả phần 1 trong phiếu hoc tập- đánh giá ý kiến của bạn.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  Giáo viên tổng hợp, kết luận kiến thức.GV yêu cầu học sinh về nhà hoàn thành tóm tắt ba tác phẩm vào vở BT. | 1. **Hãy tóm tắt cốt truyện và nêu chủ đề của các truyện đã đọc:** |

**SẢN PHẨM KHI HOÀN THÀNH Ở NHÀ**

**(HỌC SINH HOÀN THÀNH VÀO VỞ BT)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| 1. **Hãy tóm tắt cốt truyện và nêu chủ đề của các truyện đã đọc vào bảng theo mẫu sau:** | | |
| ***Truyện*** | ***Tóm tắt truyện*** | ***Chủ đề*** |
| **SỌ DỪA** | Ngày xưa, có đôi vợ chồng già hiếm muộn, phải đi ở cho nhà phú ông. Bà vợ vào rừng hái củi, uống nước trong cái sọ dừa, về nhà có mang, sau sinh ra một đứa bé kì dị, tròn như một quả dừa. Thấy đứa bé biết nói, bà giữ lại nuôi và đặt luôn tên là Sọ Dừa. Thương mẹ vất vả, Sọ Dừa nhận chăn đàn bò nhà phú ông. Ba cô con gái nhà phú ông thay nhau đưa cơm cho Sọ Dừa. Hai cô chị kênh kiệu thường hắt hủi, chỉ có cô út đối đãi với cậu tử tế và đem lòng thương yêu. Sọ Dừa nhờ mẹ đến nhà phú ông hỏi vợ. Phú ông thách cưới thật to nhưng thấy Sọ Dừa mang đủ đồ thách cưới đến, đành phải gả cô út cho chàng.   Nhờ chăm chỉ đèn sách, Sọ Dừa thi đỗ trạng nguyên và được nhà vua cử đi, sứ nước ngoài. Trước khi đi, chàng đưa cho vợ một hòn đá lửa, một con dao và hai quả trứng gà để đề phòng tai hoạ. Nhờ thế mà vợ chàng đã thoát nạn và hai vợ chồng có cuộc sống hạnh phúc. | Thể hiện ước mơ của nhân dân về cuộc sống công bằng, ở hiền gặp lành, kẻ độc ác sẽ bị trừng trị |
| **EM BÉ THÔNG MINH** | Ngày xưa, có một ông vua sai viên quan đi dò la khắp nơi để tìm người tài giỏi. Một hôm, trên đường đi, viên quan phát hiện ra tài năng của một em bé con nhà thường dân qua lời đối đáp nhanh nhạy, thông minh đã báo cho nhà vua. Vua hay tin đã trực tiếp tạo ra những tình huống oái oăm để thử tài em. Lần thử thách cuối cùng, em bé đã đem trí thông minh của mình thắng điều kiện thách đố của sứ thần, giúp đất nước thoát khỏi cuộc chiến tranh. Sau đó, em được phong làm Trạng nguyên và giúp Vua trong việc triều chính. | Truyện đề cao trí thông minh dân gian, phẩm chất trí tuệ của người lao động nghèo:trí thông minh được đúc rút từ cuộc sống... |
| **NON-BU VÀ HENG-BU** | Ngày xưa, trong một gia đình có hai anh em. Người anh là Non-bu tham lam, xấu tính nên giành hết tài sản. Người em là Heng-bu hiền lành, tốt bụng, chẳng nhận được tài sản gì nhưng vẫn siêng năng làm lụng, thường giúp đỡ những người nghèo khổ. Một năm, có đôi chim nhạn đến làm tổ trên mái nhà, người em đã đã cứu con chim nhạn khỏi hiểm nguy và đến mùa xuân, đôi chim nhạn quay trở về và nhả cho chàng một hạt bầu. Chàng trồng cây bầu và khi quả lớn, chàng bổ ra nhận được rất nhiều trân châu, hồng ngọc, tiền vàng, trở nên giàu có. Người anh thấy vậy, cũng đã làm theo nhưng đã bẻ gãy chân một con chim nhạn non với hi vọng sẽ được trả ơn nhưng khi hạt bầu mà người anh trồng được ra quả thì khi bổ ra toàn là các tráng sĩ tây cầm gậy rồi yêu tinh xuất hiện, người anh trở thành kẻ ăn mày. Người em thương xót đã đến đưa gia đình người anh về sống cùng với mình. | Thể hiện ước mơ của nhân dân về cuộc sống công bằng, ở hiền gặp lành, kẻ độc ác sẽ bị trừng trị |
| **2. Em thích nhất truyện nào trong các truyện trên? Vì sao?** | | |
| Sản phẩm dự kiến: Em thích nhất truyện cổ tích ***Em bé thông minh***, vì truyện có các thử thách đặt ra với nhân vật rất hấp dẫn và thú vị, qua đó nhân vật bộc lộ được trí thông minh, cách xử lí tình huống rất khéo léo và bất ngờ, mang lại tiếng cười cho người đọc. Truyện còn cho em bài học sâu sắc trong việc học tập, tích lũy vốn tri thức trong cuộc sống hàng ngày...Đặc biệt trong thời kỳ hội nhập quốc tế, việc tự học, tự tìm hiểu thực tế là vô cùng quan trọng.... | | |

***3. Những lưu ý khi kể lại một truyện cổ tích***

|  |  |
| --- | --- |
| **Các bước hoạt động của GV -HS** | **Dự kiến kết quả** |
| **HOẠT ĐỘNG CHUNG CẢ LỚP**  **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  **Gv phát vấn** :Theo em, để có thể kể lại truyện cổ tích một cách sinh động, hấp dẫn (bằng hình thức viết và nói) thì cần phải chú ý những điều gì?  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ**  HS suy nghĩ - Xung phong trả lời câu hỏi  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  Tổ chức cho HS trình bày, thảo luận.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  Giáo viên tổng hợp, kết luận kiến thức. |  |

**Sản phẩm dự kiến :Yêu cầu khi nói và nghe một truyện cổ tích:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Với hình thức viết** | **Đối với hình thức nói** |
| **-Bước 1:** Chuẩn bị trước khi viết hoặc nói cần tìm đọc truyện cổ tích. Trong truyện đó, chi tiết nào gây ấn tượng sâu sắc nhất, có nhân vật đáng nhớ nhất, có cốt truyện thú vị nhất?  **-Bước 2**: Tìm ý và lập dàn ý. Cần đọc kĩ truyện đã chọn và tìm ý cho truyện như hoàn cảnh xảy ra câu chuyện, nhân vật, sự việc xảy ra, cảm nghĩ của em về truyện và từ đó có thể sắp xếp các ý đã tìm theo một dàn ý.  **-Bước 3:** khi viết bài, cần đảm bảo thể hiện được các đặc điểm của kiểu bài kể lại một truyện cổ tích | * **Bước 1:** xác định đề tài, người nghe có thể là ai, mục đích, không gian và thời gian nói.  Từ đó sẽ định hướng được nội dung bài nói, tăng hiệu quả giao tiếp. * **Bước 2**: TÌm ý tưởng cho bài nói, có thể sử dụng thêm hình ảnh, tranh vẽ để bài nói được sinh động. * **Bứớc 3**: Khi kể cần chú ý giọng điệu, phù hợp với nhân vật, sự việc khác nhau. Kết hợp với cử chỉ, nét mặt, điệu bộ để nội dung được hấp dẫn hơn. Chú ý lựa chọn từ ngữ thích hợp với ngôi kể, tránh dùng ngôn ngữ viết |

***4.Viết ngắn***

*Viết một đoạn văn trả lời câu hỏi:* Truyện cổ tích có ý nghĩa như thế nào đối với cuộc sống của chúng ta? Bổn phận, trách nhiệm của học sinh trong việc phát huy giá trị của cổ tích trong cuộc sống hiện nay?

|  |  |
| --- | --- |
| **Các bước hoạt động của GV -HS** | **Dự kiến kết quả** |
| **HOẠT ĐỘNG CHUNG CẢ LỚP**  **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  Chuyển giao nhiệm vụ theo bài tập  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ**  Tổ chức cho HS thực hành : Viết vào vở..  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  Tổ chức báo cáo kết quả,trao đổi, rút kinh nghiệm. HS đánh giá kết quả sản phẩm của bạn theo yêu cầu bài tập  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  GV tổng hợp ý kiến, cho điểm khuyến khích với những bài viết tốt. | - Đảm bảo hình thức đoạn. Có câu chủ đề.  - Đối tượng: Truyện cổ tích  -Nội dung: Giá trị của truyện cổ tích và trách nhiệm của học sinh...  -Vận dụng  -Dung lượng: Khoảng 300 chữ.  Đoạn văn mẫu: |
| ***GV định hướng:*** Truyện cổ tích mang những giá trị văn hoá dân gian được truyền đời qua nhiều thế hệ. Mỗi câu chuyện là những bài học đạo lí, là cách ứng xử của con người trong cuộc sống. Có thể nói nhiều bài học từ truyện cổ tích đi vào lòng người nhẹ nhàng, ngọt ngào mà sâu sắc, thấm thía. Truyện dạy ta biết sống thật thà, lương thiện, nhân nghĩa, thủy chung sẽ được hạnh phúc. Truyện cũng cảnh tình những ai sống ich kỷ, tham lam, bất nhân, bất nghĩa sẽ phải chịu hậu quả khó lường. Mỗi chúng ta hãy đọc truyện để cảm nhận được những “ giấc mơ đẹp” của nhân dân từ ngàn xưa đến ngày nay. Hãy kể cùng đọc, cùng nghe cùng kể để truyện cổ như “ Thạch Sanh”, “ Cây khế”, “ Tấm cám”... mãi lung linh mãi mài cùng thời gian. | |

**IV. HƯỚNG DẪN HỌC SINH TỰ HỌC**

**1. Bài vừa học:**

- Dùng ngôn ngữ nói để kể lại câu chuyện cổ tích. Nêu được nội dung chính và bài học từng chuyện cổ tích.

**2. Bài sắp học**: **Bài 3: VẺ ĐẸP QUÊ HƯƠNG**

**\* Văn bản 1: Những câu hát dân gian về vẻ đẹp quê hương**

- Đặc điểm của thơ lục bát; tình cảm, cảm xúc của người viết hiện qua ngôn ngữ VB; bước đầu nhận xét được nét độc đáo của bài thơ.

- Nêu được bài học về cách nghĩ và cách ứng xử của cá nhân do văn bản đã đọc gợi ra

- Viết được đoạn văn ghi lại cảm xúc về một bài thơ lục bát; trình bày được cảm xúc về một bài thơ lục bát.